

Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ
TUYÊN TRUYỀN LẦN THỨ XI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khoá XI;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 của Đảng bộ Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ nhu cầu thực tế của Học viện, nhằm nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp vào cuộc sống;

Ban chấp hành Đảng bộ Học viện Báo chí và Tuyên truyền xây dựng Chương trình hành động toàn khóa trên 6 lĩnh vực chủ yếu như sau:

Chương trình 1

**ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG
ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG**

1. Tình hình chung

1.1. Thành tựu

Trong những năm qua, công tác đào tạo, bồi dưỡng của Học viện có nhiều chuyển biến tích cực: Quy mô đào tạo về cơ bản được giữ vững; các phương thức đào tạo được đa dạng hóa; nội dung, chương trình đào tạo, giáo trình, bài giảng và phương pháp giảng dạy không ngừng được đổi mới, chất lượng đào tạo ngày càng nâng cao, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị các cấp và yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của xã hội.

1.2. Hạn chế

Đội ngũ cán bộ giảng dạy, cơ sở vật chất và chất lượng đào tạo chưa tương xứng với quy mô đào tạo; công tác bồi dưỡng tuy có tăng lên nhưng chưa được đầu tư đúng mức; nội dung, chương trình đào tạo đã có nhiều đổi mới nhưng vẫn còn một số hạn chế, còn thiếu những tri thức hiện đại và kỹ năng nghề nghiệp cần thiết; chưa có chương trình đào tạo tiên tiến, chương trình hợp tác quốc tế; phương pháp giảng dạy tích cực chưa được áp dụng thường xuyên và hiệu quả chưa cao; công tác quản lý đào tạo, bồi dưỡng còn có mặt bất cập; quy chế, quy định, quy trình đào tạo chưa đồng bộ, chưa bổ sung, sửa đổi kịp thời, việc thực hiện còn có lúc tùy tiện...

Nguyên nhân chủ yếu của những hạn chế nêu trên là: Công tác chỉ đạo, lãnh đạo của Nhà trường đối với việc đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, phương thức quản lý còn thiếu tập trung, dẫn tới hiệu quả còn hạn chế. Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đào tạo còn nhiều bất cập, nhất là trình độ khai thác và ứng dụng công nghệ tin học. Đội ngũ cán bộ giảng dạy thiếu về số lượng, chưa đồng đều về chất lượng. Mức đầu tư cơ sở vật chất cho đào tạo, bồi dưỡng chưa theo kịp yêu cầu đổi mới nội dung và phương pháp đào tạo.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Tích hợp, cơ cấu lại các ngành và chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng, từng bước mở rộng hợp lý quy mô đào tạo đại học tập trung và sau đại học, đồng thời ổn định quy mô đào tạo vừa làm, vừa học ở mức độ phù hợp với năng lực, điều kiện của Nhà trường và nhu cầu của xã hội; tăng cường công tác bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ làm công tác Đảng, cán bộ tư tưởng, lý luận, báo chí truyền thông. Đổi mới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chương trình, nội dung, phương pháp đào tạo, phương pháp giảng dạy và quản lý, coi trọng hơn nữa việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu của các tổ chức, cơ quan Đảng, Nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội và của xã hội.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Trên cơ sở các chuyên ngành/ngành đại học hiện có, sẽ điều chỉnh số ngành và chuyên ngành cho phù hợp với mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng nhu cầu xã hội. Tăng thêm số ngành/chuyên ngành đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ. Xây dựng và thực hiện đề án liên kết đào tạo với nước ngoài một số ngành/chuyên ngành trong lĩnh vực báo chí - truyền thông.

- Xây dựng chương trình và tiến tới đào tạo thêm một số chuyên ngành đại học chất lượng cao; thực hiện giảng dạy một số chuyên ngành, môn học bằng tiếng Anh, có sự tham gia của chuyên gia nước ngoài.

- Về quy mô đào tạo, về cơ bản giữ vững số lượng sinh viên các hệ đại học, tăng số lượng học viên cao học và nghiên cứu sinh. Tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương mở các lớp bồi dưỡng về công tác tuyên giáo, nghiệp vụ công tác đảng, về báo chí-truyền thông, nghiệp vụ sư phạm...

3. Quan điểm chỉ đạo

- Các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng phải được thực hiện theo tinh thần các Văn kiện Đại hội Đảng các cấp, các nghị quyết của Trung ương, nhất là Nghị quyết Trung ương 8, khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kết luận số 57-KL/TW ngày 8/3/2013 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

lãnh

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 52 của Bộ Chính trị khóa IX về đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu khoa học của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; các thông tư, chỉ thị, quy chế, quy định của Bộ Giáo dục - Đào tạo và Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

- Lãnh đạo nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng là nhiệm vụ trung tâm, cơ bản, quan trọng hàng đầu của Đảng bộ trong quá trình phát triển Học viện.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng phải gắn với nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ quan Đảng, Nhà nước, gắn với chức năng, nhiệm vụ của Học viện Báo chí và Tuyên truyền; đảm bảo cân đối, hợp lý về quy mô, cơ cấu các ngành đào tạo, hình thức đào tạo, bậc đào tạo.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Đảng bộ tập trung lãnh đạo đổi mới, hoàn thiện nội dung chương trình chi tiết theo hướng tinh gọn, hiện đại, vừa sức, tăng cường rèn luyện kỹ năng thực hành, phát huy tính tích cực tự giác của người học; lãnh đạo xây dựng một số chương trình chất lượng cao của một số ngành, tích hợp một số chương trình đào tạo phù hợp với xu hướng hội tụ truyền thông thời kỳ hội nhập quốc tế. Chương trình hóa mục tiêu đào tạo, cả về kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp, phẩm chất chính trị - tư tưởng, đạo đức, lối sống và kỹ năng mềm cho người học. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch học tập. Coi trọng quản lý chất lượng đào tạo.

- Xây dựng đề án chương trình, viết giáo trình, tài liệu cho các lớp bồi dưỡng cán bộ tuyên giáo, cán bộ quản lý báo chí truyền thông, cán bộ làm công tác đảng.

- Lãnh đạo xây dựng, sửa đổi, bổ sung kịp thời và phù hợp các quy định, quy chế học tập và rèn luyện cho sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao ý thức kỷ luật, tự giác của cả giảng viên và người học.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển sinh; nâng cao chất lượng thi, kiểm tra, đánh giá các môn học, thi tốt nghiệp; xây dựng ngân hàng đề thi tất cả các môn học thuộc các hệ, bậc học; chú trọng việc đánh giá các môn học, chương trình đào tạo, bồi dưỡng; phát huy vai trò của công tác khảo thí và kiểm định chất lượng trong quá trình đào tạo. Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng chuẩn đầu ra của các bậc học.

- Đổi mới nội dung, phương pháp quản lý, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật phù hợp với phương thức đào tạo tín chỉ của tất cả các hình thức và trình độ đào tạo.

- Động viên, khuyến khích và có biện pháp thích hợp để tất cả giảng viên áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, sử dụng tối đa và hiệu quả các phương tiện dạy học hiện có; ứng dụng công nghệ, kỹ thuật hiện đại vào giảng dạy.

- Thường xuyên tổ chức dự giờ, áp dụng các biện pháp đánh giá chính xác, khách quan đối với người dạy và người học. Có cơ chế đảm bảo chất lượng và tiến hành kiểm định chất lượng thường xuyên đối với kết quả đào tạo, bồi dưỡng.

- Đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cá nhân của người học, áp dụng các phương pháp, kỹ năng dạy học tích cực, chú trọng rèn luyện phương pháp tự học; *triển khai phương thức đào tạo từ xa hợp lý*. Các khoa, viện chủ động, thường xuyên tổ chức dự giờ, thi đua giảng dạy theo tiêu chí “giờ giảng chất lượng cao”. Nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ 3M.

- Tăng cường phối hợp giữa các đơn vị trong bảo đảm các tiêu chuẩn, tiêu chí của *kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo* và *kiểm định chất lượng cơ sở đào tạo*; đẩy mạnh kiểm tra, đánh giá nội bộ, đáp ứng được yêu cầu về *kiểm định chất lượng đào tạo* của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng và triển khai thực hiện quy trình đánh giá chất lượng giảng viên, chương trình đào tạo.

Tập trung rà soát, *nâng cao chất lượng các chương trình bồi dưỡng*. Tăng cường phối hợp với các cơ quan Trung ương và địa phương trong tổ chức các lớp về công tác tuyên giáo, báo chí- truyền thông, ngoại ngữ, tin học, phương pháp giảng dạy lý luận chính trị..., đồng thời kiện toàn lại tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ, giảng viên tham gia công tác bồi dưỡng.

- Lãnh đạo tốt công tác quản lý, giáo dục sinh viên; đẩy mạnh các hoạt động ngoại khóa, giáo dục chính trị - tư tưởng; tổ chức tốt các phong trào hoạt động văn hóa, thể thao, từ thiện..., lôi cuốn đông đảo sinh viên tham gia.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ làm công tác quản lý đào tạo. Phân định rõ chức năng và quy trình quản lý của các Khoa, Ban Quản lý Đào tạo và Trung tâm Khảo thí và kiểm định chất lượng đào tạo.

5. Tổ chức thực hiện

- Các ban của Đảng ủy chịu trách nhiệm theo dõi thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trên, chỉ đạo xây dựng các chuyên đề trình Đảng ủy ban hành các nghị quyết, đồng thời chỉ đạo xây dựng tiến độ thực hiện chương trình từng năm, từng thời kỳ.

- Các chi bộ lãnh đạo đơn vị căn cứ vào chương trình hành động của Đảng ủy để xây dựng chương trình hành động cụ thể của đơn vị mình, thảo luận tập thể và có kế hoạch thực hiện.

- Văn phòng Đảng ủy và các ban chuyên môn giúp Ban Thường vụ theo dõi, đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện chương trình hành động này.

Chương trình 2

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ

1. Tình hình chung

1.1. Thành tựu

Những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, công tác quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Học viện có những chuyển biến tích cực và ngày càng đi vào nề nếp. Học viện bắt đầu triển khai việc xác định vị trí việc làm của từng cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng chất lượng khi tuyển dụng; công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được đề cao, nhất là cán bộ trẻ; công tác đánh giá cán bộ được thực hiện khách quan, công bằng, gắn liền với thi đua khen thưởng; việc sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ được thực hiện dân chủ, phát huy được năng lực, sở trường của từng người; việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện công khai, đúng quy trình, quy định; chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng với quy định của Nhà nước và của Học viện. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng được nâng cao.

1.2. Hạn chế

Ngoài những thành tựu đã đạt được, công tác cán bộ, nhất là công tác quản lý cán bộ của Học viện vẫn còn một số hạn chế. Cơ cấu công chức, viên chức còn chưa hợp lý về số lượng, chức danh nghề nghiệp, độ tuổi, giới tính..., nhất là giữa khối giảng dạy và khối phục vụ. Công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ thiếu chủ động, mới quan tâm quy hoạch đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý; chưa chú trọng quy hoạch và tạo nguồn đội ngũ giảng viên. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chưa gắn với tiêu chuẩn chức danh và với vị trí công tác. Việc luân chuyển cán bộ và cử cán bộ đi thực tế chưa được quan tâm đúng mức. Công tác kiểm tra, đánh giá, phân loại cán bộ đôi khi còn hình thức; một số cán bộ chưa phát huy tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Đổi mới, tăng cường công tác quản lý đội ngũ cán bộ, nâng cao ý thức tự giác, chấp hành kỷ luật, kỷ cương; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác của từng cán bộ; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, năng lực và trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Phần đầu đến cuối nhiệm kỳ có 95% cán bộ, giảng viên đạt trình độ từ thạc sĩ trở lên; 130 người có trình độ tiến sĩ; 45 người có học hàm giáo sư, phó giáo sư; 35% cán bộ nghiên cứu, giảng dạy sử dụng thành thạo 1 ngoại ngữ.

- Xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, vị trí việc làm của tất cả cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với trình độ, năng lực chuyên môn.

3. Quan điểm chỉ đạo

- Quán triệt đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ: Nghị quyết Hội nghị Trung ương 3, khóa VIII; Kết luận số 37-KL/TW của Hội nghị Trung ương 9, khóa X về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chiến lược cán bộ; các quan điểm của Nghị quyết Đại hội XI, XII; Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII, Luật công chức và Luật viên chức...

- Việc tăng cường đổi mới quản lý đội ngũ cán bộ phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của Học viện. Coi trọng nâng cao chất lượng cán bộ, không chạy theo số lượng; có lộ trình thích hợp, có các giải pháp cơ bản, lâu dài và giải pháp mang tính đột phá trong công tác cán bộ.

- Đảng ủy, Ban Giám đốc trực tiếp lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; đồng thời phát huy trách nhiệm, tính chủ động của chi ủy, ban lãnh đạo các đơn vị trực thuộc, các tổ chức chính trị - xã hội trong quản lý cán bộ.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Đổi mới công tác tuyển dụng cán bộ. Đây là khâu then chốt, quyết định chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Học viện. Cần đảm bảo nguyên tắc công khai, khách quan và đúng quy định của pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh bình đẳng. Công tác tuyển dụng cán bộ phải căn cứ vào nhu cầu việc làm, theo tiêu chuẩn chức danh và chỉ tiêu biên chế theo quy định của Nhà nước. Cụ thể hóa các tiêu chuẩn tuyển dụng, tăng cường thu hút cán bộ có trình độ cao về làm việc tại Học viện. Việc lựa chọn, bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức phải đúng với năng lực, sở trường, đảm bảo tính kế thừa, ổn định và phát triển.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Gắn đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ; gắn nội dung đào tạo, bồi dưỡng với chức trách, nhiệm vụ của từng chức danh và vị trí việc làm. Từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ theo yêu cầu và quy định của Nhà nước. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đặc biệt là giảng viên trẻ; tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ giảng viên có đủ tiêu chuẩn được bổ nhiệm các chức danh giáo sư, phó giáo sư.

- Quan tâm đúng mức việc nhận xét, đánh giá cán bộ vì đây là cơ sở để thực hiện các khâu khác trong công tác cán bộ (bố trí, sử dụng, khen thưởng, kỷ luật, bổ

nhiệm...). Đổi mới cơ chế đánh giá cán bộ theo nguyên tắc: cấp trên đánh giá cấp dưới, người đứng đầu đánh giá những người thuộc quyền quản lý, cấp trên trực tiếp đánh giá người đứng đầu. Đánh giá cán bộ phải công khai, minh bạch, khách quan, toàn diện và công tâm, tránh hình thức; phải dựa vào tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh, gắn với mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ.

- Tiếp tục xác định vị trí việc làm của từng cán bộ trong Học viện. Mỗi đơn vị cần xác định rõ chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc của mình, khả năng đáp ứng của đội ngũ cán bộ hiện có, dự kiến những công việc mới phát sinh, từ đó đề xuất số lượng người cần bổ sung. Trên cơ sở thực hiện nguyên tắc tinh gọn, hiệu quả, tiết kiệm, ban lãnh đạo các đơn vị bố trí, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp cho từng cán bộ.

- Vận dụng và thực hiện tốt các chính sách cán bộ. Để tăng cường công tác quản lý đội ngũ cán bộ, phải vận dụng và thực hiện đồng bộ các chính sách: đào tạo, bồi dưỡng; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; khuyến khích lợi ích vật chất và động viên tinh thần; tôn vinh những cán bộ, giảng viên mẫu mực, tâm huyết với nghề nghiệp, xây dựng cơ chế thu hút người tài...

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đội ngũ cán bộ. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật, những quy định của Học viện, nhất là vi phạm kỷ luật lao động, quy định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quy định về an toàn lao động và các vi phạm khác trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

5. Tổ chức thực hiện

- Tổ chức quán triệt rộng rãi, sâu sắc, tạo sự thống nhất cao trong các cấp ủy đảng, ban lãnh đạo các đơn vị, các đoàn thể và tất cả cán bộ, đảng viên về nội dung chương trình hành động này.

- Các đơn vị trực thuộc chủ động rà soát lại chức năng, nhiệm vụ của mình; mô tả việc làm của từng vị trí; đánh giá, phân loại đội ngũ cán bộ; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trong những năm tới; tiến hành xây dựng, cụ thể hóa chương trình hành động về công tác cán bộ cho đơn vị mình.

Chương trình 3

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA MỘT CƠ SỞ GIÁO DỤC TRỌNG ĐIỂM

1. Tình hình chung

1.1. Thành tựu

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Ban Giám đốc, hoạt động khoa học của Học viện đã đạt được nhiều thành tựu to lớn; phát triển nhanh, mạnh cả về chiều sâu lẫn

chiều rộng, đáp ứng tốt yêu cầu đặt ra của công tác đào tạo của Học viện nói riêng và xã hội nói chung.

Đảng bộ Học viện đã xây dựng Chiến lược hoạt động khoa học, xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học trung hạn và ngắn hạn từng năm, tạo ra căn cứ vững chắc cho lộ trình phát triển khoa học của Học viện.

Kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học đã góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề lý luận quan trọng về chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trở thành căn cứ đáng tin cậy trong việc hoạch định chủ trương, chính sách của các cấp lãnh đạo thuộc nhiều lĩnh vực đời sống xã hội; hình thành nhiều tri thức nền tảng, hệ thống, hiện đại của khoa học chính trị, công tác tư tưởng, báo chí - truyền thông, khoa học xã hội và nhân văn. Nhiều giáo trình, sách tham khảo đã được sử dụng hiệu quả trong hoạt động đào tạo của Học viện và của các cơ sở giáo dục khác.

1.2. Hạn chế

Bên cạnh những thành tựu nổi bật nêu trên, hoạt động khoa học còn một số hạn chế cần quan tâm giải quyết trong thời gian tới: Số lượng các công trình khoa học, đặc biệt là giáo trình phục vụ các môn học trong chương trình đào tạo được xã hội hóa còn ít; kinh phí hỗ trợ nghiên cứu còn thấp; công tác quản lý hoạt động khoa học mặc dù có nhiều tiến bộ nhưng chưa có những đổi mới đột phá.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Hoạt động nghiên cứu khoa học góp phần quan trọng vào việc nâng cao chất lượng đào tạo; xây dựng Học viện thành một cơ sở giáo dục trọng điểm thuộc hệ thống các trường đại học trong hệ thống giáo dục quốc dân, một trung tâm nghiên cứu có uy tín trong nước, trong khu vực và trên thế giới.

2.1. Mục tiêu cụ thể

- Tất cả các học phần trong chương trình đào tạo đều có giáo trình in sách, giáo trình nội bộ, tài liệu tham khảo; tham gia đấu thầu, tổ chức thực hiện thành công ít nhất 5 đề tài cấp quốc gia; tổ chức 5 hội thảo quốc gia, 5 hội thảo quốc tế. Xây dựng thư viện điện tử và thư viện số hiện đại. Xuất bản thành công Tạp chí điện tử và tạp chí khoa học ấn bản tiếng Anh.

- Tập trung ưu tiên xây dựng, hoàn thiện và xã hội hóa giáo trình, tài liệu tham khảo phục vụ trực tiếp công tác đào tạo, bồi dưỡng; nghiên cứu có trọng điểm một số đề tài nhằm cung cấp cơ sở lý luận, thực tiễn cho việc hoạch định đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong nhiều lĩnh vực.

- Xây dựng nguồn nhân lực khoa học chất lượng cao; tăng cường đầu tư các nguồn lực, đặc biệt chú trọng việc thu hút các nguồn lực xã hội cho nghiên cứu khoa học.

- Tăng cường các hội thảo khoa học và thông tin khoa học, trong đó chú trọng tổ chức các hội thảo khoa học quốc tế về báo chí truyền thông và khoa học chính trị với các đối tác, nhà khoa học có uy tín trên thế giới.

- Đổi mới mang tính đột phá hoạt động quản lý khoa học, áp dụng các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng công trình khoa học, đảm bảo đúng tiến độ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý khoa học.

3. Quan điểm chỉ đạo

- Một là, hoạt động khoa học phải đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với hoạt động đào tạo, tạo tiền đề cho sự nghiệp đào tạo phát triển. Đây là hai nhiệm vụ quan trọng nhất của nhà trường.

- Hai là, hoạt động khoa học phải hướng tới nâng cao trình độ tư duy khoa học và năng lực nghiên cứu cho cán bộ, giảng viên, sinh viên, học viên, nghiên cứu sinh nghiên cứu phát hiện tri thức mới, phục vụ công tác giảng dạy, biên soạn giáo trình, sách tham khảo...; gắn quá trình đào tạo của Nhà trường với thực tiễn hoạt động nghề nghiệp của người học khi ra trường.

- Ba là, phát triển hoạt động khoa học, tăng cường xã hội hoá các sản phẩm nghiên cứu nhằm khẳng định hơn nữa vị thế của Học viện trong hệ thống các trường đại học Việt Nam và mở rộng hợp tác nghiên cứu và đào tạo với các nước trong khu vực và trên thế giới;

- Bốn là, công tác xây dựng kế hoạch hoạt động khoa học của Học viện đảm bảo tính khoa học, dân chủ, lôgic của sự phát triển, đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Thường xuyên bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện Quy chế Quản lý hoạt động khoa học.

- Tạo động lực khuyến khích hoạt động tự nghiên cứu khoa học, coi hoạt động này như nhu cầu nội sinh của các nhà khoa học.

- Xây dựng các chương trình, đề tài cấp Bộ liên quan đến các chuyên ngành đào tạo cốt lõi của Nhà trường.

- Đổi mới có tính đột phá công tác quản lý hoạt động khoa học. Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý; đổi mới hoạt động nghiệm thu, đánh giá chất lượng các công trình khoa học.

- Thực hiện rộng rãi việc liên kết với các cơ quan, viện nghiên cứu, địa phương, trong nước và quốc tế trong hoạt động tổ chức hội thảo khoa học, thông tin khoa học.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật trong hoạt động khoa học, đặc biệt chú trọng việc *hỗ trợ, khen thưởng đối với các nhà khoa học có bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus.*

- Phát huy các phương thức hợp tác và hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước để phát triển tối đa các nguồn kinh phí dành cho hoạt động khoa học và sử dụng hợp lý, hiệu quả các nguồn kinh phí đó.

- Đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ khoa học, chú trọng xây dựng đội ngũ chuyên gia khoa học đầu đàn cho từng ngành, chuyên ngành. Nâng cao năng lực tham mưu, chỉ đạo, phối hợp, kiểm tra hoạt động khoa học cho cán bộ của Ban Quản lý khoa học.

5. Tổ chức thực hiện

- Đảng ủy lãnh đạo thực hiện các giải pháp trên, chỉ đạo chi bộ Ban quản lý Khoa học, chi bộ Ban Kế hoạch- Tài chính xây dựng kế hoạch thực hiện các công việc từng năm.

- Chi bộ Ban Quản lý khoa học phối hợp với các chi bộ có liên quan, lãnh đạo các đơn vị trong Học viện xây dựng chương trình hành động của đơn vị mình; có biện pháp thực hiện cụ thể.

- Văn phòng Đảng ủy và các chi bộ Ban Quản lý khoa học, Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm giúp Đảng ủy theo dõi, giám sát và theo định kỳ 6 tháng 1 lần, Ban chuyên môn của Đảng ủy báo cáo Đảng ủy về kết quả thực hiện kế hoạch tiến độ Chương trình hành động này.

Chương trình 4

ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Tình hình chung

1.1. Thành tựu

Công tác hợp tác quốc tế ngày càng được tăng cường cả về số lượng và chất lượng, đa dạng hoá các loại hình và đạt hiệu quả cao về chiều rộng và chiều sâu. Số lượng đoàn ra, đặc biệt là các đoàn đi học tập, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ ngày càng tăng, tạo cơ hội cho cán bộ, giảng viên tiếp cận với môi trường giáo dục tiên tiến trên thế giới. Các đoàn vào được đa dạng hoá với đội ngũ chuyên gia có chất lượng cao đến từ các quốc gia khác nhau (Anh, Mỹ, Đức, Áo, Hàn Quốc, Nhật Bản...). Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho sinh viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào được thực hiện thường xuyên. Tiến trình liên kết đào tạo quốc tế về báo chí truyền thông (trước hết là Quan hệ công chúng) tuy còn nhiều khó khăn nhưng đã có những bước tiến quan trọng. Các hội thảo khoa

học, tọa đàm quốc tế được tổ chức ngày càng chuyên nghiệp, tạo diễn đàn trao đổi học thuật tích cực cho các nhà khoa học trong và ngoài nước.

1.2. Hạn chế

Hiệu quả hợp tác quốc tế còn chưa tương xứng với tiềm năng của Học viện. Hợp tác trong lĩnh vực lý luận chính trị chưa được mở rộng như báo chí truyền thông. Hoạt động này mới chỉ tập trung vào một số đơn vị. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và trình độ ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ chuyên trách về hợp tác quốc tế chưa tương xứng với yêu cầu, nhiệm vụ. Hạn chế lớn nhất là trình độ, năng lực ngoại ngữ của phần lớn cán bộ, giảng viên, sinh viên còn yếu kém. Bên cạnh đó, một số cán bộ, sinh viên còn chưa có nhận thức đúng đắn, tích cực về vai trò, tác dụng của công tác hợp tác quốc tế.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Tăng cường hợp tác quốc tế nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và nguồn nhân lực thông qua việc đa dạng hoá loại hình hoạt động, đồng thời tập trung vào hoạt động liên kết đào tạo quốc tế và các hoạt động nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ với sự tài trợ, hợp tác của các tổ chức quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Tập trung nguồn lực để thực hiện thành công các dự án hợp tác quốc tế trọng điểm về đào tạo, đặc biệt là dự án liên kết đào tạo quốc tế.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức hội thảo khoa học quốc tế hàng năm về các vấn đề khoa học chính trị, báo chí truyền thông với sự tham gia của các đối tác trong và ngoài nước nhằm tăng cường trao đổi học thuật và khai thác tài liệu phục vụ đào tạo và nghiên cứu tại Học viện.

- Tiếp tục tăng cường số lượng và chất lượng các đoàn ra, đặc biệt là các đoàn sử dụng kinh phí tài trợ của các trường đại học và tổ chức quốc tế nhằm tạo cơ hội cho cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh trao đổi, nghiên cứu trong môi trường quốc tế.

- Đa dạng hoá nguồn chuyên gia nước ngoài vào giảng dạy, đồng thời xây dựng mạng lưới các chuyên gia quốc tế có uy tín và gắn bó với Học viện nhằm chuẩn bị cho các chương trình hợp tác lớn và dài hạn.

- Xây dựng dự án bồi dưỡng về năng lực quản lý và chuyên môn cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí truyền thông nhằm đóng góp vào quá trình chuyên nghiệp hoá nền báo chí, đồng thời nâng cao vị thế của Học viện.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ các dự án hợp tác quốc tế.

3. Quan điểm chỉ đạo

- Tuân thủ đúng đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Quy chế quản lý hoạt động đối ngoại của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Công tác hợp tác quốc tế thực hiện theo nguyên tắc chủ động, sáng tạo, đi vào chiều sâu và coi trọng hiệu quả. Tập trung vào mục tiêu đào tạo cán bộ, giảng viên trẻ; quan tâm bồi dưỡng các chuyên gia và đội ngũ giảng viên có khả năng giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh.

- Trong điều kiện các nguồn lực còn hạn chế, công tác hợp tác quốc tế cần được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những hoạt động và khu vực phù hợp với năng lực và nhu cầu của Học viện.

- Đa dạng hoá các hình thức hợp tác và phương thức tiến hành. Tăng cường xã hội hoá các nguồn lực cho các hoạt động hợp tác quốc tế.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Triển khai thực hiện và quản lý hiệu quả các đề án: Liên kết đào tạo quốc tế về Quảng cáo, Quan hệ công chúng và Truyền thông với Đại học Middlesex (Vương quốc Anh); đưa giảng viên, nghiên cứu sinh và sinh viên đi thực tập tại nước ngoài; nâng cao năng lực thực thi các chính sách của Chính phủ với KOICA (Hàn Quốc); tiếp tục tổ chức các lớp học trực tuyến với các trường đại học Hàn Quốc; duy trì các chương trình bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý báo chí nước Cộng hoà Dân chủ nhân dân Lào.

- Các chi bộ tăng cường công tác giáo dục ý thức và tinh thần trách nhiệm, tự học tập và rèn luyện của cán bộ, sinh viên nhằm đẩy mạnh và tăng cường hiệu quả của hoạt động hợp tác quốc tế ở từng đơn vị.

- Xây dựng mạng lưới cán bộ, giảng viên tại các đơn vị, đặc biệt là ở các khoa lý luận chính trị, có khả năng tham gia tổ chức và triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế.

- Quản lý tốt và nâng cao hiệu quả hoạt động của đoàn ra và đoàn vào nhằm góp phần nâng cao năng lực cho giảng viên và sinh viên. Mở rộng quan hệ với các đối tác mới, đồng thời củng cố, thắt chặt quan hệ với các đối tác quan trọng tại Đông Nam Á, Đông Á và Châu Âu.

- Tăng cường xây dựng và triển khai các đề án nâng cao năng lực giảng viên với sự tài trợ của các tổ chức quốc tế. Tăng cường hình thức trao đổi trực tuyến và đào tạo từ xa.

- Xã hội hoá nguồn lực cho hoạt động hợp tác quốc tế trên cơ sở sự đóng góp, hợp tác tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Nâng cao năng lực chuyên môn và trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, đặc biệt là cán bộ Ban Hợp tác quốc tế nhằm phấn đấu 100% cán bộ của Ban sử dụng thành thạo tiếng Anh trong công việc và có trình độ từ Thạc sĩ trở lên.

5. Tổ chức thực hiện

- Đảng ủy, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo việc cụ thể hoá các mục tiêu và nhiệm vụ trên, tạo cơ chế kiểm tra và tạo động lực thực hiện.

- Văn phòng Đảng ủy chịu trách nhiệm xây dựng chương trình tổng thể và xác định các nguyên tắc chung nhằm định hướng và thúc đẩy các hoạt động.

- Ban Hợp tác quốc tế chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức, lập kế hoạch và triển khai, quản lý các hoạt động bám sát chiến lược, chương trình và kế hoạch do Đảng ủy, Ban Giám đốc đề ra.

- Các đơn vị khác phối hợp tổ chức, triển khai, đề xuất và tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế của Học viện; khuyến khích cán bộ, giảng viên tham gia các hoạt động hợp tác.

Chương trình 5

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG, XÂY DỰNG CÁC ĐOÀN THỂ VỮNG MẠNH

1. Tình hình chung

1.1. Ưu điểm

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Đảng ủy đã lãnh đạo sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, đổi mới công tác xây dựng nghị quyết của Đảng ủy và triển khai đến các chi bộ, đảng viên. Đảng ủy rất quan tâm công tác phát triển đảng cả trong cán bộ và sinh viên, đồng thời chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng quản lý đảng viên.

Đảng ủy đã lãnh đạo các đoàn thể thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình; đã tổ chức nhiều hoạt động thi đua hướng về các sự kiện chính trị lớn; giáo dục đoàn viên, cán bộ phấn đấu vươn lên trong công tác, đồng thời nâng cao ý thức tự giác trong sử dụng tài sản công, nhất là thiết bị dạy học; tham gia giám sát xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị của Nhà trường. Đảng ủy lãnh đạo Công đoàn quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, viên chức; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên; lãnh đạo Đoàn Thanh niên phát động nhiều phong trào, phong phú về hình thức, đa dạng về nội dung, có ý nghĩa giáo dục, cổ vũ động viên thanh niên, sinh viên tích cực rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ, tu dưỡng đạo đức lối sống lành mạnh; lãnh đạo Hội Cựu chiến binh quan tâm đến công tác và đời sống của các cựu chiến binh.

1.2. Hạn chế

Vẫn còn một số hạn chế trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các chi bộ. Sinh hoạt chi bộ ở một số đơn vị chưa đều, nội dung chưa phong phú; tinh thần phê bình và tự phê bình chưa cao, vẫn còn có biểu hiện nể nang, ngại đấu tranh

trong công tác cán bộ, nhất là công tác tuyển dụng và đề bạt cán bộ. Việc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Đảng cho cấp ủy viên chưa được tổ chức thường xuyên. Các Ban của Đảng ủy hoạt động không đều, chưa chủ động. Các đoàn thể chưa phát huy hết vai trò của mình trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn. Một số phong trào phát động còn mang nặng tính hình thức, bị động, thiếu thực chất.

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ những nguyên nhân sau:

- Một số tổ chức đảng và cấp ủy viên chưa phát huy đầy đủ vai trò và trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị; còn tâm lý chờ đợi, ỷ lại vào cấp ủy cấp trên.
- Nhiều đảng viên chưa thực sự gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị và tu dưỡng đạo đức. Đội ngũ cán bộ đảng chưa nắm vững các quy định, quy chế công tác đảng; chưa quan tâm đúng mức đến nghĩa vụ, trách nhiệm đảng viên; do công việc chuyên môn nhiều, ít có thời gian dành cho công tác đảng.
- Hầu hết cán bộ lãnh đạo các đoàn thể hoạt động kiêm nhiệm, ít cán bộ chuyên trách nên nghiệp vụ công tác chưa cao.
- Văn phòng Đảng ủy chưa phát huy hết khả năng tham mưu.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của Đảng ủy, đồng thời xây dựng các đoàn thể vững mạnh nhằm tạo ra sự thống nhất cao về chính trị và tư tưởng, ý chí và hành động của cán bộ, đảng viên, sinh viên và học viên trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của Học viện; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ.
- Triển khai có hiệu quả Nghị quyết Đại hội XII, XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 2020 - 2025) của Đảng bộ Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn đảng bộ, các đoàn thể, tạo sự đồng thuận, đoàn kết, nhất trí trong toàn Học viện, phấn đấu đạt danh hiệu Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Nâng cao chất lượng các nghị quyết Đảng ủy, trong đó bám sát các nhiệm vụ chính trị của Học viện.
- Tăng cường công tác tư tưởng của Đảng bộ.
- Kiện toàn tổ chức của Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể, tiếp tục đổi mới công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ.
- Nâng cao chất lượng hoạt động của các chi bộ và đảng viên.

- Đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công tác vận động quần chúng.

- Lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể.

- Tăng cường công tác phát triển đảng, chú trọng cả về số lượng và chất lượng. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng cho 1.500 quần chúng ưu tú, kết nạp 700 đảng viên mới.

- Đổi mới và tăng cường công tác bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng cho đội ngũ cấp ủy.

- Thực hiện đúng định kỳ các cuộc họp liên tịch giữa Đảng ủy, Ban Giám đốc, Ban Thường vụ Công đoàn, Ban Thường vụ Đoàn thanh niên và Chủ tịch Hội Cựu chiến binh.

- Nâng cao chất lượng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác đoàn thể.

3. Quan điểm chỉ đạo

- Coi công tác xây dựng Đảng bộ là nhiệm vụ then chốt, nhân tố quyết định thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của Học viện. Công tác xây dựng Đảng phải gắn với hoàn thiện tổ chức, bộ máy, thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

- Trong quá trình công tác phải phối hợp chặt chẽ với các Ban của Đảng ủy Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XII của Đảng về công tác xây dựng Đảng.

- Xây dựng Đảng bộ vững mạnh trên cả ba mặt: chính trị, tư tưởng và tổ chức; tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng ủy, của các cấp ủy đối với đơn vị và các đoàn thể nhân dân.

- Lãnh đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường thực hiện chức năng, nhiệm vụ các chi bộ trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Học viện.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Thứ nhất, đổi mới cách thức xây dựng nghị quyết của Đảng ủy và của các chi bộ và có kế hoạch tổ chức thực hiện.

+ Trong toàn khoá và hàng năm, Đảng ủy sẽ tập trung xây dựng một số Nghị quyết chuyên đề lãnh đạo các lĩnh vực cụ thể. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, vận dụng Nghị quyết Đại hội XII, XIII của Đảng trong toàn Đảng bộ; xây dựng và thực hiện chương trình hành động toàn khoá, chương trình từng năm của Đảng bộ, chi bộ một cách nghiêm túc, hiệu quả.

+ Tăng cường công tác giáo dục chính trị, đổi mới nội dung, phương pháp nghiên cứu, giảng dạy lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận cho cán bộ, đảng viên.

+ Tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên.

+ Chăm lo củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong Học viện; thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên tự phê bình và phê bình.

+ Tiếp tục đổi mới tư duy, tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu đề xuất những giải pháp mới, kịp thời giải quyết những vấn đề bức xúc trong thực tiễn. Xây dựng và ban hành Quy chế dân chủ trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

+ Cải tiến nội dung, hình thức, phương pháp để nâng cao chất lượng các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt chi bộ, đảng bộ.

+ Lãnh đạo đổi mới mạnh mẽ nội dung và hình thức tổ chức các phong trào thi đua giảng dạy tốt, phục vụ tốt, học tập tốt, rèn luyện tốt trong từng học kỳ, từng năm học.

+ Lãnh đạo kiện toàn tổ chức bộ máy của Học viện, tiến tới xây dựng quy chế làm việc; xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, mối quan hệ công tác giữa các đơn vị trong tình hình mới.

- *Thứ hai, đổi mới phương thức tiến hành công tác tư tưởng của Đảng bộ.*

+ Tăng cường bám sát thực tiễn, thường xuyên theo dõi, nắm bắt và dự báo tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, sinh viên trong tình hình mới và những vướng mắc để giải đáp kịp thời; khắc phục tư tưởng lệch lạc, sai trái. Định kỳ tổ chức các cuộc họp đối thoại giữa lãnh đạo Học viện, các đơn vị trực thuộc với cán bộ, sinh viên, học viên.

+ Tăng cường cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật cho công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; kiện toàn tổ chức, nâng cao phẩm chất và năng lực của cán bộ làm công tác tuyên giáo của Đảng bộ.

+ Lãnh đạo đẩy mạnh và tổ chức thường xuyên, đổi mới sáng tạo các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các hoạt động thể thao, vệ sinh môi trường trong nhà trường, nhất là vào các dịp kỷ niệm lớn.

+ Quan tâm giáo dục để mỗi cán bộ, đảng viên thực sự là tấm gương sáng về phẩm chất đạo đức, lối sống, gương mẫu, đi đầu trong mọi công việc. Triển khai có hiệu quả phong trào xây dựng cơ quan, khu dân cư, gia đình, khu nội trú văn hóa.

+ Triển khai đầy đủ và có các giải pháp cụ thể về tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kỷ luật nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm 19 điều đảng viên không được làm.

+ Tiếp tục thực hiện các tiêu chí *Văn hóa trường Đảng*; xây dựng “Văn hóa tự phê bình và phê bình” trong Đảng bộ. Phát huy dân chủ, tăng cường đối thoại, chất vấn trong sinh hoạt Đảng.

+ Đẩy mạnh các hoạt động chuẩn bị và tổ chức tốt Kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

- *Thứ ba, kiện toàn tổ chức của Đảng bộ, các đơn vị và các đoàn thể, tiếp tục đổi mới công tác cán bộ, công tác bảo vệ chính trị nội bộ.*

+ Tiếp tục đổi mới, kiện toàn tổ chức đảng, các đơn vị, các đoàn thể, cụ thể hóa nguyên tắc tập trung dân chủ và các nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Đảng bộ để bảo đảm mở rộng và phát huy dân chủ trong Học viện.

+ Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy của Đảng bộ và các đoàn thể gắn với kiện toàn tổ chức bộ máy của Học viện theo nguyên tắc tinh gọn, thiết thực, hiệu quả.

+ Cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng nghiên cứu, đề xuất, tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra của Ban Tổ chức, Ban Tuyên giáo, Ủy ban Kiểm tra của Đảng ủy.

+ Phân định, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, từng cá nhân trong Văn phòng Đảng ủy, nâng cao vai trò của Văn phòng trong tham mưu, quản lý, phối hợp hoạt động với các đơn vị, chi bộ và các đoàn thể.

+ Bảo vệ chính trị nội bộ về chính trị, tư tưởng và tổ chức là trách nhiệm của toàn Đảng bộ, trước hết là của các chi bộ.

- *Thứ tư, nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ và đảng viên.*

+ Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện tốt các quy định về chức năng, nhiệm vụ, phương thức hoạt động của chi bộ. Duy trì thường xuyên và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ hàng tháng, tăng cường các buổi sinh hoạt theo chuyên đề.

+ Xây dựng đội ngũ đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, ý thức trách nhiệm cao; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; phát huy tính tiên phong gương mẫu, có ý thức tổ chức kỷ luật và năng lực hoàn thành nhiệm vụ.

+ Chú trọng và tăng cường công tác phát triển Đảng trong cán bộ, giảng viên, sinh viên. Coi trọng giáo dục, rèn luyện đảng viên dự bị, đảng viên trẻ. Thường xuyên phân loại đảng viên, kiên quyết đưa những người không đủ tiêu chuẩn ra khỏi Đảng.

- *Thứ năm, đổi mới và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, công tác vận động quần chúng.*

+ Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ; đảm bảo quyền kiểm tra, giám sát của tập thể đối với tổ chức và đảng viên. Thường xuyên tiếp nhận, xử lý ý kiến của các đoàn thể và của cán bộ, viên chức nhận xét, phê bình các tổ chức Đảng và cán bộ, đảng viên. Kịp thời phát hiện và khắc phục được những khuyết điểm, thiếu sót trong hoạt động của Đảng bộ.

+ Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra của Đảng ủy, phối hợp chặt chẽ giữa Ủy ban kiểm tra Đảng ủy với Ban Thanh tra, Ban thanh tra nhân dân, Ủy ban kiểm tra của Công đoàn.

+ Xử lý đúng đắn, kịp thời các thắc mắc, tâm tư trong nội bộ; phát huy quyền làm chủ của cán bộ, viên chức, tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu Chiến binh tham gia xây dựng Đảng, thực hiện tốt vai trò giám sát và phản biện xã hội; tổ chức thường xuyên các phong trào thi đua với nội dung và hình thức thiết thực.

+ Tiếp tục quan tâm giáo dục rèn luyện đoàn viên, thanh niên trong nhà trường. Rà soát điều kiện, tiêu chuẩn quy định và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, dân chủ công tác phát triển Đảng; mỗi năm mở 2 lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, 2 lớp bồi dưỡng đảng viên mới.

+ Lãnh đạo xây dựng các quy chế hoạt động của các tổ chức, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của mỗi đơn vị một cách khoa học, hợp lý. Lãnh đạo tổ chức các hoạt động nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền lợi, chăm sóc sức khỏe, đời sống cho cán bộ, viên chức và sinh viên.

- Thứ sáu, lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể.

Đối với Công đoàn:

+ Lãnh đạo Công đoàn nắm vững, bám sát mục tiêu nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Học viện, chăm lo điều kiện làm việc, lợi ích chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là những người có thu nhập thấp; xây dựng Công đoàn vững mạnh về mọi mặt.

+ Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, tránh hình thức, gắn với quyền và nghĩa vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Chú trọng các hoạt động thi đua xây dựng văn minh công sở, xây dựng nề nếp làm việc, thực hành tiết kiệm, giữ gìn, bảo vệ tài sản công. Quan tâm đến hoạt động thi đua ở các đơn vị, nhất là ở khối phòng, ban.

+ Xây dựng, đề xuất những tiêu chí thi đua cụ thể để bình xét một cách khách quan, công bằng, tạo tiền đề để lôi cuốn sự tham gia, hưởng ứng tích cực các phong trào thi đua của cán bộ, viên chức. Các hoạt động thi đua cần được tiến hành thường xuyên, liên tục, thiết thực, hiệu quả.

+ Báo cáo cho Đảng ủy, Ban Giám đốc nội dung, kết quả các hoạt động của Công đoàn; phản ánh tâm tư, nguyện vọng của công đoàn viên để Đảng ủy, Ban Giám đốc phối hợp giải quyết.

Đối với Đoàn Thanh niên:

+ Tập trung làm tốt công tác giáo dục chính trị - tư tưởng bằng nhiều hình thức với đoàn viên sinh viên; ứng dụng công nghệ thông tin, internet vào công tác giáo dục chính trị - tư tưởng.

+ Tăng cường giáo dục ý thức chính trị, *tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái trên mạng xã hội.*

+ Đổi mới các hoạt động của chi đoàn; duy trì và phát triển các mô hình hoạt động phục vụ học tập và nghiên cứu khoa học của sinh viên; tiếp tục hoàn thiện, xây dựng và phát triển các Câu lạc bộ chuyên ngành, Câu lạc bộ sở thích cho sinh viên, đặc biệt chú trọng Câu lạc bộ Tiếng Anh đi đôi với việc tìm ra cách thức sinh hoạt gần gũi nhằm thu hút Đoàn viên tham gia, tránh khô cứng, rập khuôn, hình thức.

+ Làm tốt hơn nữa công tác phát triển Đảng trong đoàn viên, chú trọng trong rèn luyện và bồi dưỡng đoàn viên ưu tú, coi đây là một trong những mục tiêu hàng đầu của tổ chức Đoàn.

+ Công tác xây dựng tổ chức Đoàn cần chặt chẽ, thống nhất cao từ trên xuống để nâng cao tính đồng bộ, đồng thuận và đem lại hiệu quả công tác. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ Đoàn có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn cao, sáng tạo, xung kích, có khả năng đoàn kết, tập hợp thanh niên.

+ Thường xuyên báo cáo cho Đảng ủy, Ban Giám đốc nội dung, kết quả các hoạt động của Đoàn thanh niên, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, sinh viên để phối hợp giải quyết.

Đối với Hội Cựu chiến binh:

+ Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Hội để phát huy hơn nữa phẩm chất, tinh thần trách nhiệm của các cựu chiến binh, cựu quân nhân.

+ Đổi mới các hoạt động của Hội hướng vào nhiệm vụ chung của Nhà trường

+ Báo cáo cho Đảng ủy, Ban Giám đốc nội dung, kết quả các hoạt động của Đoàn, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các hội viên để phối hợp giải quyết.

Lãnh đạo các Chi hội Nhà báo: Thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và quy chế của Hội Nhà báo; quán triệt việc thực hiện Luật Báo chí, Quy định đạo đức nghề nghiệp của người làm báo; tích cực đổi mới các hình thức, biện pháp đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn cho hội viên.

Chương trình 6

XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT HIỆN ĐẠI, PHỤC VỤ HIỆU QUẢ NHIỆM VỤ CHÍNH TRỊ CỦA HỌC VIÊN

1. Tình hình chung

1.1. Thành tựu

Trong những năm qua, Đảng ủy Học viện đã dành nhiều sự quan tâm, chỉ đạo trong công tác đầu tư trang thiết bị phục vụ, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương thức quản lý điều hành, thực hiện các nhiệm vụ như: xây dựng, cải tạo trụ sở làm việc, lớp học, mua sắm thiết bị phục vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học. Chỉ đạo đầu tư cơ sở vật chất theo đúng chế độ, đúng định mức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đảm bảo việc trang cấp tài sản mang tính đồng bộ, thiết thực có hiệu quả cao và phù hợp với định hướng phát triển của Học viện.

Đảng ủy lãnh đạo thực hiện tốt công tác xây dựng dự toán ngân sách dựa trên nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm. Công tác quản lý tài chính đảm bảo đúng quy định và Luật Ngân sách Nhà nước; công tác thu, chi, thanh quyết toán đảm bảo đúng chế độ, đồng thời đảm bảo kinh phí để nâng cao đời sống cho cán bộ, viên chức. Đặc biệt, Đảng ủy kiên quyết chỉ đạo tiết kiệm các khoản chi, tăng thêm kinh phí tái đầu tư cơ sở vật chất phục vụ nhiệm vụ chính trị của Nhà trường. Quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, sửa đổi kịp thời, phù hợp với tình hình thực tế và đúng quy định.

Đảng ủy tập trung lãnh đạo công tác quản lý tài sản, từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu nhằm đảm bảo quản lý tài sản chặt chẽ cả về số lượng, chất lượng và giá trị. Tài sản công được sử dụng đúng mục đích, chế độ, tiêu chuẩn, định mức, góp phần thúc đẩy tiết kiệm chi ngân sách nhà nước.

1.2. Hạn chế

Việc sử dụng trang thiết bị phục vụ công tác dạy và học chưa phát huy hết hiệu quả, quy trình thủ tục trong đầu tư xây dựng còn bất cập, chưa có cơ chế giám sát chặt chẽ quản lý tài sản công, chưa chú ý đúng mức chế độ bảo dưỡng tài sản, thiết bị; công tác thu chi ngân sách của một số hạng mục, công trình còn chậm.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là: Trình độ chuyên môn của một số cán bộ làm công tác đầu tư xây dựng, quản lý tài sản còn hạn chế; tinh thần trách nhiệm và ý thức tự giác của một số cán bộ khối hành chính - hậu cần chưa cao.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

Đảm bảo nguồn kinh phí cần thiết cho việc hoàn thành sứ mạng, mục tiêu phát triển của Nhà trường, đặc biệt là tạo được nguồn vốn tích lũy nhằm xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị khang trang, đồng bộ, hiện đại, phục vụ thiết thực công tác đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học; tiếp tục có các biện pháp phù hợp nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, viên chức, người lao động.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường quản lý tốt các nguồn kinh phí, sử dụng các nguồn lực tài chính đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Khai thác tối đa cơ sở vật chất và nguồn lực hiện có để tăng nguồn thu cho Nhà trường.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất hiện đại, đồng bộ; sử dụng, khai thác tốt ký túc xá sinh viên, xây dựng thêm hệ thống các hội trường, giảng đường có sức chứa từ 150 đến 300 chỗ, đầu tư thư viện điện tử, mua sắm các trang thiết bị hiện đại phục vụ các lớp học chất lượng cao (lớp học trực tuyến, lớp học liên kết quốc tế).

- Sử dụng hiệu quả các hệ thống trường quay, phòng chụp ảnh, phòng thực hành, hệ thống đường truyền Internet với tốc độ cao... phục vụ cho công tác thực hành nghề nghiệp các ngành báo chí – truyền thông.

- Xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp và mang tính sư phạm. Tăng cường nguồn lực tài chính cho thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng yếu của Nhà trường.

3. Quan điểm chỉ đạo

- Công tác lãnh đạo xây dựng cơ sở vật chất là nhiệm vụ quan trọng của Đảng bộ, gắn liền với thực hiện nhiệm vụ chính trị của Nhà trường.

- Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật phải nhằm mục tiêu gắn quá trình đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học của Nhà trường với thực tiễn hoạt động nghề nghiệp của người học sau khi tốt nghiệp.

- Xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật gắn bó chặt chẽ với việc tăng cường nghiệp vụ quản lý, thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ sử dụng để phát huy hiệu quả cơ sở vật chất kỹ thuật đang có.

- Công tác xây dựng cơ sở vật chất được tiến hành có kế hoạch, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, đúng quy định của Đảng và Nhà nước;

- Xây dựng cơ sở vật chất phải nằm trong kế hoạch tổng thể, phục vụ nhu cầu trước mắt và nhu cầu lâu dài. Cơ sở vật chất kỹ thuật phải thường xuyên được đổi mới với tiêu chí: chất lượng, hiện đại và đồng bộ.

4. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

- Hoàn thiện và đưa vào sử dụng Ký túc xá sinh viên A5 (12 tầng) đảm bảo khang trang, hiện đại, an toàn, chất lượng.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý đầu tư cơ sở vật chất, quản lý tài sản.

- Quản lý và sử dụng tốt hệ thống giảng đường, hội trường, trường quay, phòng thực hành các chuyên ngành đào tạo, các phòng học chất lượng cao, thư viện điện tử; trang thiết bị được hiện đại và đồng bộ hóa.

- Quản lý tốt và sử dụng có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Xây dựng hệ thống đường giao thông nội bộ, cảnh quan, môi trường sạch, đẹp; tạo điều kiện cho sinh viên, học viên học tập, vui chơi, giải trí lành mạnh.

- Sử dụng nguồn kinh phí hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý tài chính, tài sản và đầu tư xây dựng.

- Xây dựng và ban hành quy chế quản lý và sử dụng tài sản.

- Kiểm soát chặt chẽ việc đầu tư mua sắm tài sản và công tác bảo quản, sử dụng các trang thiết bị kỹ thuật.

5. Tổ chức thực hiện

- Đảng ủy chỉ đạo thực hiện các giải pháp trên, chỉ đạo các chi bộ Văn phòng, Ban Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản trị và Quản lý Ký túc xá xây dựng kế hoạch thực hiện các công việc từng năm. Các chi bộ và đơn vị này căn cứ Chương trình hành động của Học viện xây dựng chương trình hành động của đơn vị mình, thảo luận tập thể, và có biện pháp cụ thể thực hiện.

- Văn phòng Đảng ủy và chi bộ các đơn vị khởi hành chính - hậu cần có trách nhiệm giúp Đảng ủy theo dõi, giám sát việc thực hiện. Định kỳ 6 tháng 1 lần, Ban chuyên môn của Đảng ủy báo cáo Đảng ủy về kết quả thực hiện kế hoạch tiến độ Chương trình hành động này.

Nơi nhận:

- Đảng ủy HV CTQG HCM (để báo cáo);
- Các đồng chí Đảng ủy viên;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu VPĐU.

TM. BAN CHẤP HÀNH

BÍ THƯ



Phạm Minh Sơn